TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

**KHOA: LUẬT**

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Học kỳ 3 , năm học 2021 - 2022**

Mã học phần: DLK0070

Tên học phần: Luật hôn nhân gia đình

Mã nhóm lớp học phần: HP: 213\_DLK0070\_01

Thời gian làm bài (phút/ngày): 60 phút

Hình thức thi: **Trắc nghiệm kết hợp tự luận**

**Được sử dụng tài liệu**

**Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu):**

- SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi.

***ĐỀ THI LẦN 1***

**PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Đâu là nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình.**

**A.**Không phân biệt đối xử giữa các con.

**B.**Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi kết hôn.

**C.**Mọi hành vi vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình phải được xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật.

**D.**Nhà nước không thừa nhận hôn nhân giữa những người cùng giới tính

ANSWER: A

**Trong trường hợp bên mang thai hộ từ chối giao con thì bên nhờ mang thai hộ có quyền yêu cầu:**

**A.**Tòa án buộc bên mang thai hộ giao con.

**B.**Viện kiểm sát nhân dân buộc bên mang thai hộ giao con.

**C.**Bộ Tư pháp buộc bên mang thai hộ giao con.

**D.**Bộ trưởng Bộ Tư pháp buộc bên mang thai hộ giao con.

ANSWER: A

**Độ tuổi tối thiểu để nam được kết hôn là:**

**A.** Đủ 20 tuổi

**B.**Từ đủ 19 tuổi

**C.**Trên 18 tuổi trở lên

**D.**Trên 20 tuổi

ANSWER: A

**Khẳng định nào sau đây đúng?**

**A.**Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác

**B.**Nghĩa vụ cấp dưỡng có thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác

**C.**Nghĩa vụ cấp dưỡng có thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và có thể chuyển giao cho người khác

**D.**Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác hoặc có thể chuyển giao cho người khác

ANSWER: A

**Chị A là công dân Việt Nam kết hôn với anh B công dân Lào, việc kết hôn được thực hiện tại cơ quan có thẩm quyền Việt Nam tại Việt Nam. Hỏi độ tuổi kết hôn của A và B được quy định như thế nào?**

**A.**Độ tuổi kết hôn của A phải tuân theo pháp luật Việt Nam và độ tuổi kết hôn của B phải tuân theo pháp luật Việt Nam và pháp luật Lào.

**B.**A phải đủ 18 tuổi, B phải đủ 18 tuổi.

**C.**A phải đủ 18 tuổi, độ tuổi của B theo pháp luật Lào.

**D.**Độ tuổi kết hôn của A và B phải tuân theo pháp luật Việt Nam và pháp luật Lào.

ANSWER: A

**“Kế thừa, phát huy truyền thống văn hóa, đạo đức tốt đẹp của dân tộcViệt Nam về hôn**

**nhân và gia đình” là:**

**A.**Nguyên tắc cơ bản.

**B.**Chức năng của gia đình.

**C.**Các trường hợp cấm kết hôn.

**D.**Điều kiện kết hôn.

ANSWER: A

**Việc nam, nữ tổ chức cuộc sống chung và coi nhau là vợ chồng là:**

**A.**Chung sống như vợ chồng

**B.**Kết hôn.

**C.**Kết hôn trái pháp luật

**D.**Hôn nhân

ANSWER: A

**A chung sống với nhau như vợ chồng vào ngày 14/02/2021 sau đó họ tổ chức đám cưới vào ngày 14/5/2021 và đến ngày 14/7/2021 A và B đến UBND xã X đăng ký kết hôn, ngày 15/7/2021 chủ tịch UBND xã ra quyết định cấp giấy chứng nhận Đăng ký kết hôn. Hỏi thời kỳ hôn nhân được tính từ ngày nào.**

**A.**15/7/2021

**B.**14/5/2021

**C.**14/7/2021

**D.**14/02/2021

ANSWER: A

**PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Những nhận định sau đây đúng hay sai? Giải thích tại sao? (2 điểm)**

**Câu 1: Trong mọi trường hợp thời điểm chấm dứt hôn nhân là ngày bản án quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. (1 điểm)**:

**Đáp án Câu 1: (1 điểm)**:

**Ý 1 (0.5 điểm): SAI, Bởi vì, hôn nhân chấm dứt trong trường hợp không phải ly hôn là: Hôn nhân chấm dứt kể từ thời điểm vợ hoặc chồng chết.**

**Ý 2 (0.5 điểm): Trong trường hợp Tòa án tuyên bố vợ hoặc chồng là đã chết thì thời điểm hôn nhân chấm dứt được xác định theo ngày chết được ghi trong bản án, quyết định của Tòa án (CSPL: Điều 65 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014).**

**Câu 2: Khi ly hôn tài sản chung của vợ chồng phải chia đôi. (1 điểm)**:

**Đáp án Câu 2: (1 điểm)**:

**Ý 1 (0.5 điểm): SAI, Bởi vì, khi ly hôn thì về nguyên tắc tài sản chung của vợ chồng thì chia đôi. CSPL: Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điều 7 -Thông tư liên tịch 01/2016.**

**Ý 2 (0.5 điểm): có 4 trường hợp sau đây thì tài sản chung của vợ chồng không thể chia đôi**

**a) Hoàn cảnh của gia đình và của vợ, chồng;**

**b) Công sức đóng góp của vợ, chồng vào việc tạo lập, duy trì và phát triển khối tài sản chung. Lao động của vợ, chồng trong gia đình được coi như lao động có thu nhập;**

**c) Bảo vệ lợi ích chính đáng của mỗi bên trong sản xuất, kinh doanh và nghề nghiệp để các bên có điều kiện tiếp tục lao động tạo thu nhập;**

**d) Lỗi của mỗi bên trong vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng.**

**các trường hợp trên tài sản chung của vợ chồng không chia đôi khi ly hôn.**

**Câu 3: Tình huống (4 điểm)**

Năm 2021, anh A (quốc tịch Campuchia) và chị B (quốc tịch Việt Nam) đủ điều kiện kết hôn cùng nhau đến trụ sở UBND xã S, huyện K, tỉnh L là nơi cư trú của chị B để đăng ký kết hôn. Hỏi:

* 1. UBND xã S có thẩm quyền đăng ký kết hôn cho A và B không? Tại sao? **(2 điểm)**

**Đáp án Câu 3.1: (2 điểm): mỗi ý đúng 0.5 điểm**

**Ý 1: Trong tình huống này có thể chia thành 2 trường hợp:**

**Ý 2: thứ nhất, A và B là cư dân ở khu vực biên giới và tiến hành đăng ký kết hôn tại xã S là xã sát khu vực biên giới đó. Do vậy trong trường hợp trên việc UBND xã S đăng ký kết hôn là đúng thẩm quyền.**

**Ý 3: thứ hai, A và B không phải là cư dân ở khu vực biên giới và tiến hành đăng ký kết hôn tại xã S là không đúng thẩm quyền. Do vậy trong trường hợp trên việc UBND xã S đăng ký kết hôn là không đúng thẩm quyền.**

**Ý 4: CSPL: Điều 37 Luật Hô tịch 2014; Điều 18 Nghị định 123/2015/NĐ-CP hướng dẫn luật hộ tịch**

* 1. Giả sử trong quá trình chung sống A và B có mâu thuẩn trầm trọng (do chị B thường xuyên đánh đập anh A) và anh A nộp đơn ly hôn thì tài sản của A và B giải quyết như thế nào. Biết rằng trước khi kết hôn A có một chiếc xe máy trị giá 7 triệu đồng và B có một căn hộ chung cư trị giá 700 triệu đồng. Sau khi kết hôn A và B mua thêm 1 căn hộ chung cư trị giá 700 triệu đồng và 1 chiếc xe ô tô trị giá 700 triệu đồng.

**Đáp án Câu 3.2: (1 điểm)**: **mỗi ý đúng 0.5 điểm**

**Ý 1: khi ly hôn thì tài sản chung của A và B thì sẽ chia còn tài sản riêng thì không chia. Một chiếc xe máy trị giá 7 triệu đồng là tài sản của A không chia, bởi vì đó là tài sản riêng của A được hình thành trước thời kỳ hôn nhân. Một căn hộ chung cư trị giá 700 triệu đồng của B không chia, bởi vì đó là tài sản riêng của B được hình thành trước thời kỳ hôn nhân. (nếu các tài sản này được thỏa thuận nhập vào khối tài sản chung của vợ chồng thì sẽ coi là tài sản chung). 1 căn hộ chung cư trị giá 700 triệu đồng và 1 chiếc xe ô tô trị giá 700 triệu đồng là tài sản chung của A và B nên sẽ chia tài sản này.**

**Ý 2: Các loại tài sản này đều phải được chia bằng giá trị bởi vì tài sản này không chia được bằng hiện vật. Trong trường hợp này hành vi của chị B là có lỗi dẫn đến ly hôn nên khi chia tài sản chung thì phần tài sản của chị B nhận được sẽ ít hơn anh A. CSPL: Điều 59 Luật Hôn nhân gia đình 2014.**

* 1. **Nếu UBND xã S không có thẩm quyền đăng ký kết hôn nhưng vẫn tiến hành đăng ký kết hôn cho A và B thì có được coi là kết hôn trái pháp luật không? Tại sao?**

**Đáp án Câu 3.3: (1 điểm)**: **mỗi ý đúng 0.5 điểm**

.

**Ý 1, Trong trường hợp trên không phải là kết hôn trái pháp luật. Nêu khái niệm kết hôn trái pháp luật**

**Ý 2, khoản 6 Điều 3 Luật hôn nhân và gia đình 2014; điều 7 Thông tư liên tịch 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP**

*Ngày biên soạn: 17/6/2022*

**Giảng viên biên soạn đề thi:** ThS.Trần Minh Toàn

*Ngày kiểm duyệt: 29/6/2022*

**Trưởng (Phó) Khoa/Bộ môn kiểm duyệt đề thi:**

 **Phó Trưởng BM Luật Dân sự: Ths. Đinh Lê Oanh**